

Số: 3573/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp  
các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010; Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quy định về tổ chức, hoạt động của hội và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, hoạt động của hội và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, ban hành kèm theo Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3170/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 1992 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội tại Văn bản số 366/LHHN-VP ngày 02/12/2022 (có hồ sơ kèm theo) và Văn bản số 194/LHHN-VP ngày 23/6/2023 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1927 /TTr-SNV ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội đã được Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022-2027 thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2022 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Công an Thành phố;
- VP UBND TP: PCVP.Cù Ngọc Trang, NC;
- Lưu: VT, NC.

5378 - 4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn**





**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội**  
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số **3573/QĐ-UBND** ngày **13** tháng **7** năm **2023**  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Điều khoản chung**

1. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội (dưới đây được viết tắt là Liên hiệp Hà Nội) là tổ chức chuyên trách về đối ngoại nhân dân trong lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội đồng thời là thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (Liên hiệp Việt Nam), có vai trò nòng cốt trong hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác vận động phi chính phủ nước ngoài; là bộ phận cấu thành của lực lượng đối ngoại chuyên trách của Thủ đô.

2. Tên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội bằng tiếng Anh là: Hanoi Union of Friendship Organizations (viết tắt: HAUF0).

**Điều 2. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Liên hiệp Hà Nội có tư cách pháp nhân, bộ máy, con dấu và tài khoản riêng (tài khoản tiền Việt và ngoại tệ).

2. Trụ sở đặt tại số 15A Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

**Điều 3. Phạm vi hoạt động**

Liên hiệp Hà Nội hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Chương II**  
**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 4. Chức năng và nhiệm vụ**

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Liên hiệp Hà Nội.

2. Thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với

các tổ chức tương ứng, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân nước ngoài theo quy định pháp luật.

3. Mở rộng, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối tác nhằm góp phần củng cố, tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân Thủ đô Hà Nội với nhân dân các nước; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, đoàn kết và hợp tác của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Thủ đô Hà Nội nói riêng.

4. Tham gia vận động, đấu tranh dư luận bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia - dân tộc trên địa bàn Thủ đô. Quảng bá hình ảnh đất nước và Thủ đô Hà Nội trên trường quốc tế. Tham gia công tác vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Thủ đô Hà Nội và các hoạt động nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Thủ đô Hà Nội với các Thủ đô, địa phương các nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, lao động, kỹ thuật...

5. Tham gia các diễn đàn và hoạt động của nhân dân thế giới vì lợi ích quốc gia - dân tộc và vì hòa bình, phát triển bền vững, công lý, dân chủ, tiến bộ xã hội.

6. Có vai trò nòng cốt trong công tác vận động và hợp tác phi chính phủ nước ngoài theo quy định pháp luật.

7. Tham gia góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển và lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp Hà Nội.

8. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp Hà Nội và công tác đối ngoại nhân dân.

9. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức thành viên của Liên hiệp Hà Nội trong hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác nhân dân và vận động, điều phối viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn Thành phố theo quy định pháp luật.

10. Có ý kiến về việc thành lập, sáp nhập, chia tách hoặc giải thể các tổ chức hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước, các tổ chức thành viên của Liên hiệp Hà Nội và pháp nhân trực thuộc Liên hiệp Hà Nội.

11. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí của Liên hiệp Hà Nội theo quy định pháp luật.

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định.



### **Điều 5. Quyền hạn**

1. Thành lập các pháp nhân trực thuộc theo quy định pháp luật. Khi có nhu cầu và đủ điều kiện thành lập pháp nhân thuộc Liên hiệp Hà Nội hoạt động trong những lĩnh vực phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động Liên hiệp Hà Nội mà pháp luật đã quy định cụ thể về điều kiện, thủ tục, trình tự, hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc giấy phép kinh doanh thì Liên hiệp Hà Nội quyết định thành lập pháp nhân và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phối hợp Sở Ngoại vụ tham mưu Thành phố cử các đoàn ra nước ngoài và đón các đoàn nước ngoài vào theo quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

3. Được thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với các tổ chức tương ứng ở Thủ đô, địa phương các nước, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân nước ngoài theo quy định pháp luật.

4. Được tuyên truyền về hoạt động của Liên hiệp Hà Nội và tổ chức thành viên; tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại nhân dân của Thành phố.

5. Cử đại diện tham gia cơ quan lãnh đạo Liên hiệp Việt Nam; tham gia thảo luận và quyết định các phương hướng, chương trình và kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Việt Nam; tham gia các hoạt động của Liên hiệp Việt Nam và được Liên hiệp Việt Nam hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động.

## **Chương III HỘI VIÊN**

### **Điều 6. Hội viên**

1. Liên hiệp có hội viên cá nhân và tập thể, hội viên tập thể gọi là các tổ chức thành viên của Liên hiệp.

2. Các tổ chức thành viên bao gồm các tổ chức có pháp nhân và các tổ chức không có pháp nhân.

### **Điều 7. Nghĩa vụ**

1. Tuân thủ pháp luật; chịu sự quản lý, kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan chức năng; chấp hành điều lệ, nghị quyết và các quy định của Liên hiệp.

2. Chủ động tổ chức các hoạt động hoà bình, hữu nghị, trong lĩnh vực đối ngoại nhân dân phù hợp tôn chỉ, mục đích của Liên hiệp và tổ chức thành viên. Triển khai thực hiện các kế hoạch công tác và chương trình hoạt động của Liên



hiệp. Hưởng ứng, tham gia các hoạt động do Liên hiệp tổ chức; đóng góp vào hoạt động chung của Liên hiệp tùy theo khả năng của tổ chức.

3. Phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong các hoạt động của các tổ chức thành viên, vì mục tiêu tăng cường tình hữu nghị và hợp tác giữa các tổ chức thành viên của Liên hiệp và các đối tác của mình; giữ gìn và bảo vệ sự đoàn kết và uy tín của Liên hiệp.

4. Tuyên truyền, giới thiệu để phát triển hội viên mới. Báo cáo việc thành lập, giải thể các chi hội, câu lạc bộ, các đơn vị trực thuộc; việc thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Hội và tổ chức thành viên với các cơ quan thẩm quyền có liên quan theo quy định.

5. Tham gia đóng góp ý kiến đối với các vấn đề của Liên hiệp: kế hoạch, chương trình hoạt động và các biện pháp tổ chức thực hiện, các vấn đề về nhân sự của Liên hiệp để xây dựng Liên hiệp ngày càng phát triển và vững mạnh.

#### **Điều 8. Quyền hạn**

1. Được trao đổi thông tin về tình hình hoạt động mọi mặt của Liên hiệp; tham gia xây dựng, thảo luận và thông qua phương hướng, chương trình và kế hoạch hoạt động của Liên hiệp; thảo luận, đóng góp ý kiến đối với Ban lãnh đạo Liên hiệp trong công tác điều hành và tổ chức hoạt động.

2. Được cử đại diện tham gia ứng cử, đề cử và được tham gia bầu cử Ban Chấp hành Liên hiệp.

3. Được Liên hiệp hỗ trợ trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; bồi dưỡng nâng cao kiến thức về pháp luật; các vấn đề liên quan đến lĩnh vực, phạm vi hoạt động của Liên hiệp và tổ chức thành viên.

4. Được tham quan, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước, tham gia các hoạt động do Liên hiệp tổ chức theo quy định.

#### **Điều 9. Gia nhập thành viên Liên hiệp; thôi là thành viên Liên hiệp**

1. Các tổ chức có pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực đối ngoại nhân dân có phạm vi hoạt động trong thành phố Hà Nội là tổ chức thành viên của Liên hiệp từ thời điểm được các cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập.

2. Tư cách thành viên sẽ bị chấm dứt khi tổ chức thành viên tự giải thể hoặc bị giải thể kể từ ngày có quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 10. Trách nhiệm và mối quan hệ giữa các tổ chức thành viên với Liên hiệp Hà Nội**

1. Các tổ chức thành viên:

a) Có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động với Liên hiệp định kỳ 6 tháng, 1 năm.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân thuộc phạm vi hoạt động của tổ chức mình, thống nhất với chương trình hoạt động của Liên hiệp.

c) Thực hiện báo cáo với Liên hiệp Hà Nội và chịu sự hướng dẫn của Liên hiệp Hà Nội về các nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động.

d) Tổ chức thực hiện và thanh quyết toán kinh phí do Thành phố hỗ trợ



đối với các hoạt động gắn với nhiệm vụ Thành phố giao theo quy định, thông qua Liên hiệp Hà Nội.

e) Các kiến nghị, đề nghị của tổ chức thành viên với Liên hiệp Hà Nội, có giá trị khi được trên 1/2 số uỷ viên Ban Chấp hành thông qua.

2. Các tổ chức thành viên không có tư cách pháp nhân do Liên hiệp Hà Nội thành lập chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Liên hiệp về tổ chức và hoạt động.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP**

#### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức**

Liên hiệp Hà Nội được bầu và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

Cơ cấu tổ chức của Liên hiệp Hà Nội gồm:

1. Đại hội đại biểu;
2. Ban Chấp hành;
3. Ban Thường vụ;
4. Ban Kiểm tra;
5. Thường trực.

#### **Điều 12. Đại hội đại biểu**

1. Đại hội đại biểu là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên hiệp Hà Nội.

2. Đại hội đại biểu Liên hiệp Hà Nội được triệu tập thường kỳ 5 năm một lần và có thể triệu tập bất thường khi có yêu cầu của ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số tổ chức thành viên. Đại hội chỉ được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt.

3. Trước khi tổ chức Đại hội đại biểu, Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội báo cáo Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Liên hiệp Việt Nam về nội dung, nhân sự, quy trình và thủ tục tổ chức Đại hội.

4. Đại hội đại biểu Liên hiệp Hà Nội có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, thảo luận và quyết định phương hướng nhiệm vụ của Liên hiệp Hà Nội trong nhiệm kỳ tới;

b) Thảo luận và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung (nếu có);

c) Hiệp thương bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra;

d) Thông qua nghị quyết Đại hội đại biểu;

đ) Các nội dung khác (nếu có).



### 5. Nguyên tắc biểu quyết:

a) Đại hội đại biểu có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội đại biểu Liên hiệp Hà Nội quyết định;

b) Việc thông qua các nghị quyết của Đại hội đại biểu Liên hiệp Hà Nội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt biểu quyết tán thành. Đối với các quyết định quan trọng phải được trên 2/3 (hai phần ba) số ủy viên có mặt tán thành.

### **Điều 13. Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo Liên hiệp Hà Nội giữa hai kỳ Đại hội. Thành phần, số lượng, cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành và thể thức bầu cử do Đại hội đại biểu quy định.

2. Ban Chấp hành gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Chủ tịch các tổ chức thành viên, đại diện một số sở, ban, ngành, đoàn thể, trường học, nhân sĩ, trí thức, các nhà doanh nghiệp có mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với nước ngoài, có quan hệ đến công tác đối ngoại nhân dân của Thành phố.

3. Ban Chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban Thường vụ; quyết định chương trình và kế hoạch hoạt động hàng năm giữa hai kỳ hội nghị của Ban Chấp hành;

b) Thông qua số lượng, danh sách Ban Thường vụ và thay đổi nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

c) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ; bổ sung, thay đổi, miễn nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành. Số Ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

d) Quyết định Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Quy chế khen thưởng, kỷ luật của Liên hiệp Hà Nội;

đ) Chuẩn bị Đại hội đại biểu Liên hiệp Hà Nội nhiệm kỳ tiếp theo;

e) Triệu tập Đại hội đại biểu bất thường khi có yêu cầu của 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số tổ chức thành viên.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội;

b) Ban Chấp hành họp thường kỳ sáu tháng một lần; họp bất thường (bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến); lấy ý kiến bằng văn bản thông qua nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành khi có yêu cầu của Chủ tịch, Ban Thường vụ hoặc có trên  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành đề nghị;

c) Các cuộc họp (trực tiếp hoặc trực tuyến) của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) Ủy viên Ban Chấp hành tham gia. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay, bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp hoặc được lấy ý kiến bằng văn bản biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên hiệp Hà Nội; ngang

đ) Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác khi chuyên công tác khác hoặc nghỉ hưu thì đương nhiên không tham gia Ban Chấp hành (trừ trường hợp Ủy viên là lãnh đạo các tổ chức thành viên của Liên hiệp Hà Nội).

#### **Điều 14. Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ là cơ quan chỉ đạo hoạt động của Liên hiệp Hà Nội giữa hai kỳ Hội nghị của Ban Chấp hành.

2. Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số Ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá  $\frac{1}{3}$  (một phần ba) số Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội.

3. Ban Thường vụ có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Cụ thể hóa các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, tổ chức chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, quyết định đó; hướng dẫn thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội;

b) Kiểm tra việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Hà Nội;

c) Chuẩn bị nội dung cho hội nghị Ban Chấp hành;

d) Quyết định kết nạp hoặc cho thôi tư cách tổ chức thành viên;

đ) Thông qua danh sách trình Ban Chấp hành bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành;

e) Bầu đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp Việt Nam.



#### 4. Nguyên tắc hoạt động:

a) Ban Thường vụ họp thường kỳ sáu tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên hiệp hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ;

b) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên Ban Thường vụ tham gia. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

c) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên hiệp Hà Nội.

#### **Điều 15. Thường trực**

1. Thường trực Liên hiệp Hà Nội gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

2. Thường trực Liên hiệp Hà Nội có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành hoạt động của Liên hiệp Hà Nội giữa 2 kỳ họp Ban Thường vụ Liên hiệp Hà Nội.

3. Thường trực Liên hiệp Hà Nội họp thường kỳ ba tháng, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch.

#### **Điều 16. Chủ tịch**

1. Chủ tịch là đại diện pháp nhân của Liên hiệp trước pháp luật, là chủ tài khoản; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thành ủy, UBND Thành phố về mọi hoạt động của Liên hiệp Hà Nội về tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội. Tiêu chuẩn của Chủ tịch do Ban Chấp hành xây dựng, thống nhất theo quy định của pháp luật và Thành phố.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên hiệp Hà Nội;

b) Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về các nhiệm vụ được Thành phố phân công. Chủ tịch lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chung mọi mặt hoạt động của Liên hiệp Hà Nội; trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ lớn, quan trọng, mang tính chiến lược thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Liên hiệp Hà Nội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Liên hiệp Hà Nội theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội, nghị quyết Đại hội đại biểu, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Liên hiệp Hà Nội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập

và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Liên hiệp Hà Nội;

đ) Khi Chủ tịch vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Liên hiệp được giao cho một Phó Chủ tịch Liên hiệp Hà Nội theo sự phân công.

### **Điều 17. Phó Chủ tịch**

1. Phó Chủ tịch được Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng, tiêu chuẩn Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội thống nhất theo quy định pháp luật và Thành phố.

2. Phó Chủ tịch có nhiệm vụ giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của Liên hiệp Hà Nội theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật, Thành phố về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và theo quy định pháp luật và Thành phố.

### **Điều 18. Tổng Thư ký**

1. Tổng Thư ký do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Tổng Thư ký do Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội thống nhất theo quy định pháp luật và Thành phố.

2. Chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Liên hiệp Hà Nội;

3. Tham mưu nội dung các cuộc họp Thường trực, Ban Thường vụ, Ban chấp hành Liên hiệp Hà Nội.

4. Theo dõi tổng hợp tình hình kết quả hoạt động của các Hội hữu nghị và tổ chức thành viên.

### **Điều 19. Cơ quan Thường trực Liên hiệp Hà Nội**

1. Cơ quan Thường trực Liên hiệp Hà Nội do Chủ tịch đứng đầu. Cơ cấu của Cơ quan Thường trực Liên hiệp Hà Nội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách, Tổng Thư ký và Văn phòng, các đơn vị trực thuộc, các ban chức năng do Chủ tịch Liên hiệp Hà Nội quyết định thành lập theo quy định pháp luật và Thành phố, có trách nhiệm giúp Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tổ chức, thực hiện mọi hoạt động của Liên hiệp Hà Nội.

2. Cơ quan Thường trực Liên hiệp Hà Nội có Quy chế làm việc được ban hành theo quy định pháp luật và Thành phố phù hợp Quy chế tổ chức và hoạt



động của Liên hiệp Hà Nội.

### **Điều 20. Ban Kiểm tra**

1. Ban kiểm tra do Đại hội đại biểu hiệp thương. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban Ban Kiểm tra là một trong số các Ủy viên Ban Thường vụ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban kiểm tra do Đại hội đại biểu quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Bầu Trưởng ban Ban Kiểm tra;
- b) Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm việc chấp hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu, các quyết định của hội nghị Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Liên hiệp Hà Nội;
- c) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Liên hiệp Hà Nội;
- d) Hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm tra các tổ chức thành viên;
- đ) Xem xét, giải quyết các đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;
- e) Kiến nghị Ban Thường vụ Liên hiệp Hà Nội các hình thức kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

3. Ban Kiểm tra họp thường kỳ mỗi năm một lần, họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên hiệp Hà Nội hoặc đề nghị của Trưởng ban Ban Kiểm tra.

### **Điều 21. Mối quan hệ làm việc**

1. Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp Hà Nội về chủ trương, nội dung công tác, tổ chức bộ máy cán bộ hoặc thông qua ban, ngành chức năng theo Quy chế lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của thành phố Hà Nội.

2. UBND Thành phố thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của Liên hiệp Hà Nội theo quy định của pháp luật. Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ tham mưu UBND Thành phố thực hiện quản lý Nhà nước đối với các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội.

3. Liên hiệp Hà Nội chịu sự chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về các mặt công tác đối ngoại nhân dân; phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, các cấp chính quyền, đoàn thể để thực hiện công tác đối

ngoại nhân dân theo quy định pháp luật và Thành phố.

4. Liên hiệp Hà Nội quan hệ, phối hợp chặt chẽ Sở Ngoại vụ trong quá trình triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân. Quan hệ phối hợp các Đại sứ quán, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong việc tổ chức các sự kiện chính trị - đối ngoại, giao lưu hữu nghị, kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ, lao động, hoạt động xã hội - từ thiện... phục vụ các mục tiêu phát triển của Thành phố.

5. Liên hiệp Hà Nội phối hợp các Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, thành, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức nhân dân của thành phố Hà Nội trong hoạt động đối ngoại nhân dân.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 22. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Liên hiệp Hà Nội và các tổ chức thành viên được thực hiện theo quy định pháp luật, quy định của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố, nghị quyết Đại hội và các quy định liên quan.

## **Chương VI**

### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 23. Nguồn tài chính, tài sản và nguyên tắc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản**

1. Tài chính của Liên hiệp Hà Nội:

a) Nguồn kinh phí của Liên hiệp Hà Nội:

- Do ngân sách Nhà nước cấp;

- Các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định pháp luật và Thành phố.

b) Các khoản chi của Liên hiệp Hà Nội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Liên hiệp Hà Nội;

- Chi hỗ trợ theo quy định hiện hành cho một số hoạt động của các tổ chức thành viên từ nguồn ngân sách cấp theo kế hoạch của Liên hiệp Hà Nội.

2. Tài sản của Liên hiệp Hà Nội bao gồm: cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động được Thành phố cấp theo quy định pháp luật hoặc do các tổ



chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định pháp luật và Thành phố.

3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản

a) Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên hiệp Hà Nội tuân thủ theo quy định pháp luật và Thành phố.

b) Tài chính, tài sản của Liên hiệp Hà Nội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định pháp luật và Thành phố.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Liên hiệp Hà Nội, các tổ chức thành viên, tổ chức, đơn vị liên quan và cá nhân có nhiều đóng góp cho việc thực hiện tôn chỉ, mục đích và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và công tác đối ngoại nhân dân của thành phố Hà Nội được khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội quy định hình thức, thẩm quyền, quy trình khen thưởng theo quy định pháp luật, phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội.

#### **Điều 25. Kỷ luật**

1. Tổ chức thành viên hoặc cá nhân vi phạm pháp luật, vi phạm Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội, tùy theo mức độ, sẽ bị kỷ luật từ khiển trách đến khai trừ đối với cá nhân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xóa tên đối với tổ chức là thành viên của Liên hiệp Hà Nội theo quy định pháp luật và Thành phố.

2. Ban Chấp hành Liên hiệp Hà Nội quy định hình thức, thẩm quyền, quy trình kỷ luật đối với các tổ chức thành viên theo quy định pháp luật và Thành phố, phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Hà Nội.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Chỉ có Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà

Nội mới có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

**Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội gồm 8 Chương, 27 Điều đã được Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2022-2027 thông qua vào ngày 15/11/2022, chính thức có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Quy chế tổ chức và hoạt động Liên hiệp Hà Nội, Ban Chấp hành Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hà Nội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

